

QUẢN LÝ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG GIẢNG DẠY MÔN TIẾNG VIỆT TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC DUY TÂN

Nguyễn Thị Ngọc Loan
Trường Tiểu học Duy Tân, Phường Thới Hoà, TP Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy đã mang lại những kết quả tích cực và đóng góp đáng kể trong việc phát triển kỹ năng học tập của HS. Việc này không chỉ thể hiện tiềm năng to lớn của công nghệ trong lĩnh vực giáo dục mà còn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc kết hợp hài hòa giữa công nghệ tiên tiến và phương pháp giảng dạy truyền thống. Bài viết trình bày về Quản lý ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy môn Tiếng Việt tại trường Tiểu học Duy Tân.

Từ khóa: Quản lý ứng dụng, trí tuệ nhân tạo (AI), giảng dạy môn Tiếng Việt, trường Tiểu học Duy Tân.

MANAGING THE APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE (AI) IN TEACHING VIETNAMESE AT DUY TAN PRIMARY SCHOOL

Abstract: The application of artificial intelligence (AI) in teaching has produced positive results and made significant contributions to the development of students' learning skills. This not only demonstrates the great potential of technology in the field of education but also highlights the importance of harmoniously integrating advanced technology with traditional teaching methods. This article presents the management of applying artificial intelligence (AI) in teaching Vietnamese at Duy Tan Primary School.

Keywords: application management, artificial intelligence (AI), teaching Vietnamese, Duy Tan Primary School.

Nhận bài: 04/03/2026

Phản biện: 25/03/2026

Duyệt đăng: 28/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đang khẳng định vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. AI không chỉ hỗ trợ giáo viên tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại mà còn góp phần đổi mới cách tổ chức bài học theo hướng linh hoạt, khoa học và hiệu quả hơn. Nhờ khả năng phân tích dữ liệu lớn, nhận diện ngữ cảnh và điều chỉnh nội dung phù hợp với từng học sinh, AI giúp cá nhân hóa quá trình học tập, từ đó cải thiện khả năng tiếp thu và phát huy thế mạnh riêng của mỗi em.

Bên cạnh đó, AI tạo ra môi trường học tập tương tác, sinh động và hấp dẫn thông qua các công cụ như trò chơi học tập, mô phỏng 3D và các tình huống giao tiếp thực tế. Những hình thức này giúp học sinh duy trì hứng thú, tăng cường sự tham gia tích cực và ghi nhớ kiến thức tốt hơn. Đối với giáo viên, AI đóng vai trò như một trợ lý hỗ trợ thiết kế bài giảng phong phú, sáng tạo, đồng thời giúp tự động đánh giá bài làm, cung cấp phản hồi kịp thời và theo dõi tiến độ học tập của học sinh. Nhờ đó, giáo viên tiết kiệm thời gian, công sức và có điều kiện tập trung hơn vào việc hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân hóa, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm và vai trò của AI trong dạy học

Khái niệm "Trí tuệ nhân tạo" (AI- Artificial Intelligence) là một lĩnh vực của khoa học máy tính, tập trung vào việc tạo ra các máy móc có khả năng mô phỏng trí tuệ của con người, như học tập, suy nghĩ, giải quyết vấn đề và ra quyết định.

Các đặc điểm của AI: Học hỏi: Khả năng tự động học hỏi từ dữ liệu và kinh nghiệm. Suy luận: Khả năng suy luận và đưa ra kết luận dựa trên thông tin. Giải quyết vấn đề: Khả năng tìm ra giải pháp cho các vấn đề phức tạp. Nhận thức: Khả năng nhận diện và hiểu được thế giới xung quanh. Ngôn ngữ tự nhiên: Khả năng giao tiếp với con người bằng ngôn ngữ tự nhiên.

Trí tuệ Nhân tạo đang ngày càng trở nên phổ biến và có sự ảnh hưởng rõ rệt trong nhiều lĩnh vực, bao gồm cả giáo dục và giảng dạy. Công nghệ AI đã mở ra nhiều cơ hội để cải thiện quá trình giảng dạy và tạo ra môi trường học tập tốt hơn cho HS và giáo viên.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc nâng cao kỹ năng giảng dạy trở nên cấp thiết, và AI có thể hỗ trợ giáo viên trong việc tạo ra các bài giảng đa dạng, phong phú và tương tác cao, giúp HS dễ dàng tiếp thu và ghi nhớ kiến thức. AI hỗ trợ giảng dạy bằng các công cụ như nhận diện giọng nói, tạo nội dung tự động, phân tích dữ liệu học tập.

Các nền tảng AI như ChatGPT, Google Assistant có thể được tích hợp vào bài giảng. Công nghệ AI giúp giáo viên cá nhân hóa việc giảng dạy cho từng HS. Ứng dụng AI có thể giúp tiết kiệm thời gian soạn giảng và tăng hiệu quả truyền đạt.

Nhận thấy được tầm quan trọng và cấp thiết trong ứng dụng AI trong giảng dạy đó chính là động lực giúp GV tìm biện pháp quản lý ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho giáo viên trường Tiểu học Duy Tân.

2.2. Thực trạng ứng dụng AI của GV vào dạy học tiếng Việt ở Trường Tiểu học Duy Tân

2.2.1. Vài nét khái quát về trường

Trường Tiểu học Duy Tân được thành lập năm 2012, theo Quyết định số 3360/QĐ-UB ngày 04/5/2012 của UBND Thị xã Bến Cát cho đến nay. Trường được xây dựng quy mô với Khối phòng học gồm: 48 phòng, trong đó: (47 phòng học văn hóa; 01 phòng Tin học); Phòng Thư viện: 01, Phòng Thiết bị: 01, Phòng truyền thống sinh hoạt Đoàn, Đội: 01; Phòng khác: 01 “ Công Đoàn”); 6 phòng hành chính quản trị (HT, 2PHT, VP, HĐ, YT); 01 nhà ăn bán trú và các hạng mục khác như: nhà để xe cho giáo viên; nhà xe HS; cây xanh vườn trường; hạ tầng kỹ thuật công trình;...

Đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên trong nhà trường là 78 người. 100% GV có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Đa số giáo viên trẻ, năng động nhiệt tình, chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước. Đa số giáo viên chấp hành tốt quy chế chuyên môn đoàn thể. Có lối sống lành mạnh, chuyên tâm với nghề nghiệp, yêu mến HS.

Việc sử dụng công nghệ AI trong ngành giáo dục ngày càng tăng cao. Tuy nhiên ở trường số giáo viên đầu năm học 2024- 2025 ứng dụng công nghệ AI trong giảng dạy môn Tiếng Việt còn hạn chế: Giáo viên chủ yếu dạy theo phương pháp truyền thống; Việc ứng dụng công nghệ còn hạn chế; HS chưa có nhiều cơ hội tiếp cận với AI trong học tập. Một số giáo viên chưa thành thạo trong việc sử dụng công nghệ. Thiếu cơ sở hạ tầng hỗ trợ ứng dụng AI trong giảng dạy.

2.2.2. Thuận lợi

Cơ sở vật chất: Trường các cấp lãnh đạo tạo rất nhiều điều kiện hoạt động và được trang bị cho các thiết bị học tập hiện đại như ti vi, máy chiếu, bảng tương tác, kết nối mạng Internet tới các lớp học. Đây chính là cơ hội để giáo viên có thể ứng dụng công nghệ AI vào môn Tiếng Việt một cách hiệu quả.

Đội ngũ giáo viên: Tất cả đều yêu nghề, có trách nhiệm, nhiệt tình trong công tác, đây là điều kiện tốt để thực hiện nhiệm vụ một cách linh hoạt và hiệu quả nhất. Đặc biệt đội ngũ giáo viên trẻ có khả năng sử dụng thành thạo vì tính chiếm đa số nên rất thuận tiện trong việc tiếp cận với công nghệ số hiện nay.

Kho dữ liệu Tiếng Việt: Trường tôi có kho bài giảng, tài liệu số hóa, và bài tập thực hành đa dạng để AI có thể hỗ trợ HS tốt hơn. Đặc biệt, trường có kho dữ liệu Tiếng Việt vô cùng phong phú.

Sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh HS. Những hoạt động giáo dục của nhà trường đều được sự quan tâm của các cấp chính quyền, các ban, ngành. Đặc biệt là Ban đại diện hội cha mẹ HS hỗ trợ về nhiều mặt khi có yêu cầu.

2.2.3. Khó khăn

Khả năng tiếp cận công nghệ: Một số giáo viên chưa có thiết bị đáp ứng được việc ứng dụng công nghệ AI; Việc kết nối Internet không ổn định hoặc chậm nên có thể cản trở việc ứng dụng AI trong lớp học; Trình độ tin học của một số giáo viên còn nhiều hạn chế nên việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào việc soạn giảng nên chưa mang lại hiệu quả cao.

Kỹ năng và kiến thức của giáo viên: Một số giáo viên có thể chưa đủ kỹ năng và kiến thức về AI để có thể ứng dụng hiệu quả trong lớp học; Một số giáo viên còn ngại tiếp cận, tìm hiểu những phần mềm, những công nghệ mới hoặc thiếu tự tin khi sử dụng AI trong lớp học.

Sự phù hợp với chương trình giáo dục: Việc ứng dụng AI phải phù hợp với chương trình giáo dục và mục tiêu học tập của HS. Chính vì vậy giáo viên phải biết và điều chỉnh việc ứng dụng AI sao cho vẫn đảm bảo chương trình và nhu cầu học tập của HS

2.3. Một số biện pháp quản lý ứng dụng AI trong giảng dạy môn Tiếng Việt tại trường Tiểu học Duy Tân

2.3.1. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo giáo viên ứng dụng AI trong giảng dạy tiếng Việt

Nhà trường tổ chức tập huấn về AI cho giáo viên. Hướng dẫn giáo viên cách sử dụng các công cụ AI trong giảng dạy. Xây dựng giáo án mẫu có tích hợp AI. Thành lập nhóm hỗ trợ kỹ thuật giúp giáo viên làm quen với AI. Khuyến khích giáo viên tham gia các khóa học trực tuyến về AI. Nhà trường thực hiện biện pháp theo các giai đoạn:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị

- * Nghiên cứu và lựa chọn công cụ AI;
- * Xây dựng tài liệu hướng dẫn;

* Chuẩn bị cơ sở vật chất;

Giai đoạn 2: Tập huấn cho GV

* Tổ chức tập huấn

* Tạo không gian trao đổi;

Giai đoạn 3: Triển khai

* Hướng dẫn sử dụng

* Xây dựng giáo án mẫu;

* Hỗ trợ kỹ thuật;

Giai đoạn 4: Đánh giá

* Đánh giá hiệu quả;

* Điều chỉnh và cải tiến

2.3.2. Khuyến khích giáo viên tăng cường sử dụng nhiều hình thức ứng dụng AI trong giảng dạy Tiếng Việt

Nhà trường tiến hành sử dụng AI để giúp HS phát âm đúng. Giúp HS phát âm đúng các âm vị, thanh điệu, và ngữ điệu trong tiếng Việt. Hỗ trợ HS tự luyện tập phát âm tại nhà. Phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS một cách kịp thời.

Nhà trường sử dụng các mô hình AI nhận diện giọng nói để phân tích và đánh giá phát âm của HS. So sánh phát âm của HS với phát âm chuẩn để đưa ra phản hồi.

2.3.3. Sử dụng chatbot AI hỗ trợ học tập tiếng Việt

Giải pháp sử dụng chatbot AI hỗ trợ học tập là một cách tiếp cận đổi mới và hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là môn Tiếng Việt cho HS lớp 4. Mục tiêu chính của biện pháp này là tạo ra một môi trường học tập tương tác linh hoạt, có thể tiếp cận 24/7, giúp HS có thể học tập mọi lúc, mọi nơi. Việc này không chỉ tạo cơ hội cho các em thực hành và củng cố kiến thức ngoài giờ học chính thức mà còn khuyến khích tinh thần tự học và chủ động trong việc tìm kiếm thông tin. Bên cạnh đó, chatbot AI còn cung cấp hỗ trợ cá nhân hóa, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của từng HS với các câu hỏi và giải thích phù hợp với trình độ cá nhân, cung cấp phản hồi tức thời và chính xác, giúp các em nhanh chóng khắc phục những khó khăn trong học tập.

Để triển khai giải pháp này một cách hiệu quả, cần thực hiện năm bước chính. Đầu tiên, việc lựa chọn nền tảng chatbot AI phù hợp như GPT-3.5 là rất quan trọng, đảm bảo khả năng xử lý ngôn ngữ tiếng Việt tốt và phù hợp với đối tượng HS. Tiếp theo, xây dựng cơ sở dữ liệu kiến thức Tiếng Việt toàn diện, bao gồm nội dung chương trình, bộ câu hỏi-đáp mẫu, và các ví dụ minh họa. Bước thứ ba là tích hợp chatbot vào hệ thống học tập trực tuyến của lớp, với giao diện thân thiện và tương thích đa nền tảng. Sau đó, việc hướng dẫn HS sử dụng

chatbot hiệu quả thông qua các buổi hướng dẫn, tài liệu và video demo là không thể thiếu. Cuối cùng, việc theo dõi và phân tích dữ liệu tương tác giữa HS và chatbot sẽ giúp đánh giá hiệu quả và cải thiện liên tục chất lượng của hệ thống.

Kết quả sau khi thực hiện giải pháp này đã cho thấy những tác động tích cực đáng kể. HS đã tích cực tương tác với chatbot, HS sử dụng chatbot ít nhất 3 lần/tuần và thời gian trung bình mỗi lần là 20 phút. Số lượng câu hỏi và tương tác với chatbot tăng sau 3 tháng triển khai, và HS báo cáo rằng các em cảm thấy tự tin hơn trong việc tự học và tìm kiếm thông tin.

Ngoài ra, biện pháp này còn góp phần cải thiện đáng kể khả năng tự học và tìm kiếm thông tin của HS. HS cảm thấy tự tin hơn trong việc tìm kiếm thông tin và giải quyết vấn đề độc lập.

2.3.4. Ứng dụng công cụ AI phân tích văn bản tiếng Việt

Đây là biện pháp sáng tạo nhằm nâng cao kỹ năng phân tích và sáng tạo văn bản của HS lớp 4, đồng thời hỗ trợ giáo viên trong việc đánh giá bài viết một cách hiệu quả.

Để thực hiện biện pháp này, cần thực hiện các bước như tích hợp công cụ AI phân tích văn bản vào hệ thống học tập, thiết kế các bài tập viết có sử dụng công cụ AI để phân tích, hướng dẫn HS cách sử dụng công cụ để tự đánh giá bài viết, và sử dụng kết quả phân tích AI để cung cấp phản hồi chi tiết cho HS. Việc tích hợp và sử dụng công cụ này không chỉ giúp HS nâng cao kỹ năng viết mà còn tạo ra một quy trình học tập tương tác và hiệu quả.

Kết quả sau khi thực hiện giải pháp này rất đáng khích lệ. HS thể hiện khả năng tự đánh giá và cải thiện bài viết của mình tốt hơn, với HS cảm thấy tự tin hơn trong việc nhận biết điểm mạnh và điểm yếu trong bài viết. Số lần chỉnh sửa trung bình cho mỗi bài viết tăng đáng kể, cho thấy HS chủ động hơn trong việc cải thiện bài viết của mình. Đối với giáo viên, thời gian chấm bài giảm, cho phép họ tập trung vào việc cung cấp hướng dẫn cá nhân hóa cho HS. Những kết quả này chứng minh hiệu quả của việc áp dụng công nghệ AI trong việc nâng cao kỹ năng viết và phân tích văn bản cho HS, đồng thời tạo ra một môi trường học tập tích cực và hiệu quả.

2.3.5. Sử dụng trợ lý ảo AI trong giảng dạy tiếng Việt

Biện pháp sử dụng trợ lý ảo AI trong giảng dạy là một cách tiếp cận sáng tạo và hiệu quả nhằm tạo

ra môi trường học tập tương tác và hấp dẫn trong lớp học Tiếng Việt. Mục tiêu chính của giải pháp này là tăng cường sự tham gia và tương tác của HS trong các hoạt động học tập, đồng thời hỗ trợ giáo viên trong việc trình bày bài giảng và tổ chức hoạt động nhóm một cách hiệu quả. Bằng cách tận dụng công nghệ AI, giải pháp này không chỉ cung cấp trải nghiệm học tập đa dạng và thú vị mà còn tạo cơ hội cho HS thực hành kỹ năng ngôn ngữ trong môi trường an toàn và hỗ trợ.

Để thực hiện biện pháp này, cần thực hiện các bước như lựa chọn và tùy chỉnh trợ lý ảo AI phù hợp với môn Tiếng Việt, tích hợp trợ lý ảo vào các bài giảng và hoạt động lớp học, thiết kế các hoạt động tương tác giữa HS và trợ lý ảo, và sử dụng trợ lý ảo để tổ chức các trò chơi học tập và kiểm tra kiến thức. Việc lựa chọn trợ lý ảo có khả năng xử lý Tiếng Việt tốt và có giao diện thân thiện với HS là yếu tố quan trọng để đảm bảo hiệu quả của biện pháp này.

Kết quả sau khi thực hiện giải pháp này rất đáng khích lệ. Sự tham gia tích cực của HS trong giờ học tăng đáng kể, với tỷ lệ HS tích cực tham gia vào các hoạt động lớp học tăng lên rõ rệt. Thời gian tập trung của HS trong giờ học cũng tăng, cho thấy hiệu quả của việc sử dụng công nghệ trong việc duy trì sự chú ý của HS. Biện pháp này còn tạo ra một không khí lớp học vui vẻ và hứng thú, HS báo cáo rằng các em cảm thấy giờ học Tiếng Việt thú vị hơn khi có sự tham gia của trợ lý ảo. Việc này không chỉ tác động tích cực đến động lực học tập của HS mà còn được phản ánh qua phản hồi của phụ huynh, phụ huynh nhận xét rằng con em họ thường xuyên chia sẻ về những trải nghiệm thú vị trong giờ học Tiếng Việt.

2.3.6. Sử dụng AI tạo video animation minh họa nội dung bài đọc

Biện pháp này nhằm tạo ra các video animation minh họa cho nội dung bài đọc. Việc áp dụng công nghệ AI trong giáo dục không chỉ mở ra cơ hội tiếp cận phương pháp giảng dạy hiện đại mà còn mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cả giáo viên và HS. Mục tiêu của giải pháp này là tăng tính hấp dẫn và dễ hiểu của các bài đọc thông qua việc sử dụng các hình ảnh động, giúp nội dung trở nên sinh động và thú vị hơn đối với HS. Thay vì chỉ dựa vào văn bản thuần túy, hình ảnh động sẽ minh họa cho các khái niệm và câu chuyện, giúp HS dễ dàng hình dung, từ đó tăng khả năng nắm bắt thông tin.

Bằng cách kết hợp hình ảnh, âm thanh và chuyển động, video animation giúp HS không chỉ đọc mà còn cảm nhận, trải nghiệm nội dung của bài học một cách trực quan và sâu sắc hơn. Những hình ảnh này có tác dụng như những công cụ hỗ trợ mạnh mẽ trong việc giúp các em ghi nhớ thông tin. Khi HS có thể nhìn thấy trực tiếp những gì họ đang học, trí tưởng tượng của các em được khơi dậy, và từ đó khả năng ghi nhớ cũng được cải thiện đáng kể. Đối với những bài học phức tạp hoặc mang tính trừu tượng cao, việc sử dụng hình ảnh động sẽ làm giảm bớt khó khăn trong việc hiểu bài, giúp nội dung trở nên dễ tiếp thu hơn.

Để thực hiện biện pháp sử dụng AI trong việc tạo video animation minh họa cho các bài đọc, trước tiên cần chọn những công cụ phù hợp. Một số công cụ AI phổ biến như Canva, Animaker, hoặc Adobe Express cung cấp các tính năng hỗ trợ thiết kế và tạo ra video dễ dàng, trực quan mà không đòi hỏi người dùng phải có kỹ năng chuyên sâu về công nghệ. Những công cụ này có sẵn nhiều mẫu thiết kế và tùy chỉnh chỉnh sửa, giúp giáo viên có thể nhanh chóng tạo ra các video animation minh họa cho bài học một cách hiệu quả.

Trong quá trình tạo video, cần tích hợp các yếu tố quan trọng như nhân vật hoạt hình, hiệu ứng chuyển động và âm thanh để tạo nên những video sinh động và hấp dẫn. Nhân vật hoạt hình có thể được thiết kế với phong cách đơn giản, gần gũi với HS lớp 4, giúp các em dễ dàng liên tưởng đến nội dung bài đọc.

2.3.7. Đánh giá và điều chỉnh phương pháp dạy học tiếng Việt

Việc đánh giá và điều chỉnh phương pháp giảng dạy là một quá trình liên tục và quan trọng để đảm bảo hiệu quả của việc ứng dụng AI trong giáo dục. Nhà trường thu thập phản hồi thông tin từ giáo viên và HS. Điều chỉnh nội dung giảng dạy theo hướng phù hợp với thực tế lớp học. So sánh hiệu quả giảng dạy trước và sau khi áp dụng AI. Đề xuất cải tiến và phát triển thêm ứng dụng AI phù hợp với HS tiểu học.

III. KẾT LUẬN

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy đã mang lại những kết quả tích cực và đóng góp đáng kể trong việc phát triển kỹ năng học tập của HS. Việc này không chỉ thể hiện tiềm năng to lớn của công nghệ trong lĩnh vực giáo dục mà còn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc kết hợp hài hòa giữa công nghệ tiên tiến và phương pháp giảng dạy truyền thống.

Một trong những kết quả tích cực rõ rệt nhất từ quản lý ứng dụng AI giúp cải thiện đáng kể trong kết quả học tập của HS. AI đã góp phần nâng cao hiệu quả học tập thông qua việc cá nhân hóa quá trình học, đáp ứng nhu cầu và tốc độ học tập riêng biệt của từng HS. Công nghệ AI có khả năng đánh giá nhanh chóng và chính xác, cung cấp phản hồi tức thì, giúp HS hiểu bài tốt hơn và nắm vững kiến thức một cách hiệu quả. Bên cạnh đó, việc ứng dụng AI cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng số cho HS - một yêu cầu thiết yếu trong thời đại công nghệ 4.0.

Đặc biệt, AI còn thể hiện khả năng vượt trội trong việc khuyến khích tư duy sáng tạo và khả năng tự học của HS. Bằng cách cung cấp các bài học linh hoạt và đa dạng, AI mở ra cánh cửa cho HS tiếp cận nhiều nguồn thông tin và hình thức

học tập khác nhau. Việc này không chỉ kích thích sự tò mò và khám phá của HS mà còn giúp phát triển tư duy phản biện và khả năng tự giải quyết vấn đề.

Tuy nhiên, AI vẫn chỉ là một công cụ hỗ trợ và không thể thay thế hoàn toàn vai trò của giáo viên. Giáo viên vẫn đóng vai trò then chốt trong việc dẫn dắt, điều chỉnh và cung cấp sự tương tác cảm xúc, tạo ra một môi trường học tập toàn diện và cân bằng. AI không thể thay thế được sự linh hoạt, khả năng cảm nhận tâm lý HS và sự hướng dẫn đầy tính nhân văn của giáo viên. Chính vì vậy, việc kết hợp hài hòa giữa công nghệ AI và phương pháp giảng dạy truyền thống được nhấn mạnh như một yếu tố quan trọng để đạt hiệu quả tối ưu trong việc dạy và học tiếng Việt ở Trường Tiểu học Duy Tân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Việt*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Thị Thanh Thủy (2020). *Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy Tiếng Việt*. Tạp chí Giáo dục, số 123, trang 45-49.
- Nguyễn Văn A (2024). *Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục: Tiềm năng và thách thức*. NXB Khoa học và Công nghệ. Hà Nội
- Các trang web hoặc công cụ AI được sử dụng như: Chatbot GPT-3.5, Canva, Animaker, Adobe Express.